

Bản án số: 127/2024/HNGĐ-ST

Ngày 28-11-2024

Về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khiếu và Nguyễn Ngọc Minh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hoàng Ngọc Triều – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:* Bà Diễm Thị Thanh Tuyền – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 239/2024/TLST-HNGĐ ngày 16/10/2024 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/11/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lăng Mai L, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện L, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Anh Hoàng Minh C, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện L, tỉnh Yên Bái.

Hiện đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Hà Nội.

Các đương sự đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện; bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ nguyên đơn chị Lăng Mai L trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh Hoàng Minh C đăng ký kết hôn ngày 09/01/2020 tại UBND xã M, huyện L, tỉnh Yên Bái trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận đến tháng 4 năm 2024 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C không tu chí làm ăn, ham chơi và nghiện chất ma túy. Chị và gia đình hai bên đã hòa giải nhiều lần và khuyên bảo anh C nhưng không có kết quả. Hiện anh C đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Hà Nội. Nay

chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết, chị đề nghị Toà án nhân dân huyện Lục Yên giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Minh C.

Về nuôi con: Chị và anh C có một con là Hoàng Thúy D, sinh ngày 20/5/2020. Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu D và chị không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ, bị đơn anh Hoàng Minh C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh thống nhất với chị L về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn và thời điểm phát sinh mâu thuẫn. Anh cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm và do anh nghiện chất ma túy. Mâu thuẫn đã được gia đình hòa giải nhưng không cải thiện được. Anh và chị L đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2024 đến nay không còn quan tâm đến nhau, hiện anh đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Hà Nội. Anh cũng xác định tình cảm vợ chồng đã hết, anh nhất trí ly hôn với chị L.

Về nuôi con: Anh và chị L có một con là Hoàng Thúy D, sinh ngày 20/5/2020. Anh đề nghị Tòa án giải quyết cho chị L nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu D và anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Toà án, các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Lăng Mai L được ly hôn anh Hoàng Minh C; về nuôi con: giao cho chị Lăng Mai L trực tiếp nuôi dưỡng con là Hoàng Thúy D, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con; về án phí và quyền kháng cáo: Chị L, anh C phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án Hôn nhân gia đình về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con; bị đơn anh Hoàng Minh C có hộ khẩu thường trú tại thôn H, xã M, huyện L, tỉnh Yên Bái nên vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Nguyên đơn chị Lăng Mai L và bị đơn anh Hoàng Minh C đều có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Lăng Mai L kết H với anh Hoàng Minh C trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Các đương sự đều xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, đã sống ly thân, anh chị và gia đình đã cố gắng hoà giải nhưng không khắc phục được, hiện anh C đang đi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma tuý số 1 Hà Nội, chị L có đơn đề nghị Toà án không tiến hành hoà giải nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hoà giải được. Chị L đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn và anh C có ý kiến nhất trí ly hôn. Như vậy, có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh C đã trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị thuận tình ly hôn.

[2.2] Về nuôi con: Chị L và anh C có một con là Hoàng Thúy D, sinh ngày 20 tháng 5 năm 2020, anh chị đều đề nghị giao cháu D cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và anh C không cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu của chị L và anh C phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[2.3] Về chia tài sản: Chị L và anh C không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị L, anh C phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Chị Lăng Mai L được ly hôn anh Hoàng Minh C.

2. Về nuôi con: Giao cho chị Lăng Mai L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Thúy D, sinh ngày 20 tháng 5 năm 2020 cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi, anh Hoàng Minh C không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh C có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lăng Mai L phải chịu 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2024/0001229 ngày 16/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Chị

Lăng Mai L được trả lại 225.000 (hai trăm hai mươi lăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp. Anh Nguyễn Minh C1 phải chịu 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

4. Quyền kháng cáo: Chị Lăng Mai L và anh Hoàng Minh C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- Chi cục THADS H.Lục Yên;
- UBND xã Mường Lai;
- CNKH số 02/2020 ngày 09/0/2020;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Thị Thu Hương